

Số: /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm;
nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 207/NQ-HĐND ngày 13/12/2024, số 227/NQ-HĐND ngày 23/01/2025, số 245/NQ-HĐND ngày 18/4/2025 về phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán thu, chi NSNN năm 2025;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 4442/STC-NS ngày 04/7/2025; trên cơ sở biểu quyết của thành viên UBND tỉnh (qua phiếu biểu quyết); Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2025, cụ thể như sau:

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2025 với bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục có những diễn biến mới, phức tạp, khó lường; xung đột quân sự tại một số khu vực vẫn tiếp diễn; căng thẳng thương mại toàn cầu gia tăng. Trong nước, nhìn chung tình hình kinh tế - xã hội vẫn đạt được những kết quả tích cực, cả hệ thống chính trị tập trung cao cho nhiệm vụ sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy. Trong tỉnh, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và việc triển khai quyết liệt của các ngành, cấp ủy, chính quyền địa phương về thực hiện lộ trình sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính (ĐVHC) các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương (CQĐP) 02 cấp theo đúng chủ trương của cấp có thẩm quyền đảm bảo chất lượng, tiến độ và đúng quy định gắn với việc tập trung các giải pháp thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, phân đầu hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu

trong năm; trong đó, việc quản lý, điều hành và thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2025 đã đạt được kết quả khá tích cực như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

I. Phân bổ, giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025:

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 207/NQ-HĐND ngày 13/12/2024, số 227/NQ-HĐND ngày 23/01/2025, số 245/NQ-HĐND ngày 18/4/2025 về phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán thu, chi NSNN năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định: số 2959/QĐ-UBND, số 2960/QĐ-UBND, số 2961/QĐ-UBND ngày 25/12/2024; số 224/QĐ-UBND, số 225/QĐ-UBND, số 226/QĐ-UBND ngày 23/01/2025; số 861/QĐ-UBND, số 862/QĐ-UBND, số 863/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị dự toán cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã (cũ) với tổng dự toán chi ngân sách là 22.324.783 triệu đồng, gồm:

- Dự toán chi ngân sách tỉnh: 9.685.731 triệu đồng.
- Dự toán chi ngân sách cấp huyện, xã: 12.639.053 triệu đồng, trong đó:
 - + Ngân sách huyện, xã được hưởng theo phân cấp quản lý thu 2.646.339 triệu đồng.
 - + Ngân sách tỉnh cấp bổ sung cho ngân sách cấp huyện 9.992.714 triệu đồng.

1. Đối với ngân sách tỉnh:

Trên cơ sở dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm; UBND tỉnh đã có Quyết định số 2960/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 giao dự toán ngân sách nhà nước cho các đơn vị hành chính, sự nghiệp, các tổ chức, đơn vị cấp tỉnh năm 2025. Trong quá trình triển khai thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo chủ trương của cấp có thẩm quyền; UBND tỉnh đã thực hiện ban hành các Quyết định: số 225/QĐ-UBND ngày 23/01/2025; số 862/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 giao, điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước cho các đơn vị hành chính, sự nghiệp, các tổ chức, đơn vị cấp tỉnh năm 2025; đồng thời đã phân bổ, cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị, địa phương (*phân bổ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh; phân bổ, bổ sung kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát sinh;...*), với tổng kinh phí 5.164.104 triệu đồng.

2. Đối với ngân sách cấp huyện (cũ):

2.1. Dự toán thu ngân sách:

Hội đồng nhân dân cấp huyện (cũ) giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 4.165.890/3.426.000 triệu đồng (bằng 122% dự toán tỉnh giao); tăng 739.890 triệu đồng (*bao gồm: tiền cấp quyền sử dụng đất giao tăng 567.100 triệu đồng; thuê đất và phí, lệ phí tăng 172.790 triệu đồng*). Trong đó: một số địa phương có số giao thu tăng khá cao, như: thành phố Hà Tĩnh 215.260 triệu đồng; huyện Đức Thọ 132.000 triệu đồng; TX Kỳ Anh 130.400 triệu đồng; huyện Cẩm

Xuyên 88.000 triệu đồng; huyện Thạch Hà 57.300 triệu đồng; huyện Can Lộc 30.100 triệu đồng).

2.2. Dự toán chi ngân sách:

- Dự toán chi ngân sách huyện, xã tỉnh giao là 12.639.053 triệu đồng (trong đó: chi đầu tư 1.634.100 triệu đồng; chi thường xuyên 10.813.708 triệu đồng; dự phòng ngân sách 191.245 triệu đồng);

- Dự toán chi ngân sách huyện, xã do HĐND cấp huyện (cũ) giao là 13.246.426 triệu đồng (trong đó: chi đầu tư 2.160.050 triệu đồng; chi thường xuyên 10.895.010 triệu đồng; dự phòng ngân sách 191.367 triệu đồng), tăng 607.373 triệu đồng so với dự toán tỉnh giao (bao gồm: chi đầu tư tăng 526.550 triệu đồng; chi thường xuyên tăng 81.302 triệu đồng; dự phòng ngân sách tăng 122 triệu đồng).

II. Thu Ngân sách nhà nước:

Thu Ngân sách nhà nước trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2025 đạt 11.051.255 triệu đồng, bằng 69% dự toán Trung ương giao, 62% dự toán tỉnh giao, tăng 16% so với cùng kỳ năm trước; một số chỉ tiêu chủ yếu như:

- Thu nội địa đạt 7.407.182 triệu đồng, bằng 103% dự toán Trung ương giao và bằng 84% dự toán tỉnh giao, tăng 53% so với cùng kỳ; trong đó:

+ Thu tiền sử dụng đất đạt 2.761.329 triệu đồng, bằng 167% dự toán Trung ương giao, 138% dự toán tỉnh giao, tăng 94% so với cùng kỳ¹.

+ Thu thuế phí đạt 4.645.853 triệu đồng, bằng 84% dự toán Trung ương giao, 68% dự toán tỉnh giao, tăng 36% so với cùng kỳ;

- Thu xuất nhập khẩu đạt 3.567.487 triệu đồng, bằng 40% dự toán Trung ương và tỉnh giao, bằng 77% so với cùng kỳ².

Nhìn chung, tổng thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn đã vượt dự toán Trung ương và tỉnh giao. Nếu loại trừ số thu từ thanh tra thuế Formosa thu được năm 2025 (1.155.660 triệu đồng), thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2025 tăng 4%, thu nội địa tăng 29% so với cùng kỳ.

(Chi tiết có phụ biểu 01 kèm theo)

III. Chi ngân sách địa phương:

Chi ngân sách cơ bản đáp ứng được các nhiệm vụ đã bố trí trong dự toán và các nhiệm vụ đột xuất quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương; nhất là bố trí, đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo chủ trương của cấp có thẩm quyền; chi ngân

¹ Thu tiền đất tăng cao do Dự án của Công ty May - Diêm Sài Gòn tại Huyện Đức Thọ nộp 319.000 triệu đồng; thu tiền sử dụng đất của Thành phố Hà Tĩnh tăng 229.000 triệu đồng, Thị xã Hồng Lĩnh tăng 183.000 triệu đồng... do thị trường bất động sản khởi sắc.

² Thu xuất nhập khẩu giảm chủ yếu do Formosa giảm nhập nguyên liệu sản xuất thép so với kế hoạch (than giảm 32,2%, quặng giảm 15,4%, phế liệu giảm 22,6%); ngoài ra một số dự án lớn đang dần hoàn thành, giảm nhập máy móc, thiết bị (giảm 62,1%).

sách địa phương 6 tháng đầu năm 2025 đạt 15.669.244 triệu đồng, bằng 70% dự toán HĐND tỉnh giao; tăng 58% so với cùng kỳ. Kết quả thực hiện một số lĩnh vực chi cụ thể như sau:

1. Chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên:

1.1. Chi đầu tư phát triển

Tổng chi đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm 2025 (không bao gồm các dự án do bộ, ngành Trung ương quản lý trên địa bàn) đạt 8.095.428 triệu đồng³, bằng 165% dự toán giao; tăng 67% so với cùng kỳ.

Sau khi loại trừ các khoản chi từ dự tạm ứng năm trước chuyển sang, ghi chi kinh phí thực hiện cơ chế xi măng, chi đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm đạt 5.307.478 triệu đồng, bằng 116,5% so với kế hoạch Thủ tướng giao⁴, bằng 56% kế hoạch địa phương triển khai⁵, tăng 14,4% so với cùng kỳ⁶.

1.2. Chi thường xuyên:

Tổng chi thường xuyên 6 tháng đầu năm 2025 đạt 7.378.529 triệu đồng, bằng 43% dự toán; tăng 45% so với cùng kỳ. Các nhiệm vụ chi thường xuyên cơ bản đáp ứng đủ nguồn kinh phí cho các hoạt động hành chính, sự nghiệp các cấp, các ngành; các chế độ, đề án, chính sách; các nhiệm vụ phòng chống dịch; đảm bảo an ninh quốc phòng; nhiệm vụ sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức CQĐP 02 cấp theo đúng chủ trương của cấp có thẩm quyền và các nhiệm vụ chi trên các lĩnh vực theo dự toán đầu năm; một số lĩnh vực chi cụ thể như sau:

- Chi các hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể đạt 2.143.332 triệu đồng, bằng 62% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 65% so với cùng kỳ; đã đảm bảo các nhiệm vụ theo dự toán, các nhiệm vụ đột xuất như: Hội nghị, khen thưởng, lễ kỷ niệm, sắp xếp tinh gọn bộ máy, hỗ trợ các ban, hội, mua sắm, sửa chữa tài sản thiết bị làm việc và thực hiện các nhiệm vụ phát sinh khác.

- Chi quốc phòng, an ninh đạt 357.664 triệu đồng, bằng 72% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 44% so với cùng kỳ; trong 6 tháng đầu năm 2025 đã phát sinh nhiều nhiệm vụ quốc phòng an ninh, giữ vững biên giới chủ quyền và nhất là đảm bảo kinh phí cho: mua sắm trang phục cho lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở, thực hiện kế hoạch cao điểm phòng chống tội phạm bảo đảm an ninh trật tự; mua sắm 02 xe bồn chở nước phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn, chi hoạt động thường xuyên, sửa chữa, cải tạo và lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh; chi đảm bảo an toàn, an ninh mạng và phục vụ triển khai đề án 06; hỗ trợ tham gia điều binh, điều hành trong Lễ kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước; hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ quốc phòng trên Đảo Sơn Dương; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp một

³ Bao gồm: số dự tạm ứng năm trước chuyển sang; dự toán năm trước chuyển sang; dự toán giao trong năm.

⁴ Tổng kế hoạch vốn đầu tư công được giao theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ 06 tháng đầu năm 2025 là 4.556.534 triệu đồng.

⁵ Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 địa phương triển khai là 9.478.685 triệu đồng.

⁶ Cùng kỳ đạt 41,6% kế hoạch địa phương triển khai.

số cơ sở hạ tầng quốc phòng; tổ chức lễ đón nhận, an táng hài cốt liệt sĩ hi sinh tại Lào...

- Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ đạt 29.522 triệu đồng, bằng 54% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 17% so với cùng kỳ; đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia để thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, an toàn bức xạ và hạt nhân, thông tin, thống kê khoa học, thanh tra khoa học và công nghệ; nghiệm thu, đánh giá nhiệm vụ khoa học công nghệ và thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia...

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề đạt 2.857.107 triệu đồng, bằng 45% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 34% so với cùng kỳ. Tỷ lệ thực hiện còn thấp chủ yếu do một số nhiệm vụ cần được các sở, ngành, địa phương rà soát kỹ lưỡng, đề xuất phân bổ, giải ngân⁷; một số nhiệm vụ, đề án, chính sách chưa phát sinh trong 6 tháng đầu năm⁸.

- Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình đạt 618.600 triệu đồng, bằng 43% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 16% so với cùng kỳ. Đối với lĩnh vực này, một số đề án, chính sách đã và đang triển khai thực hiện, khối lượng phát sinh đủ điều kiện để giải ngân nguồn kinh phí được thực hiện hàng quý⁹ và một số nhiệm vụ, đề án chính sách đang trong quá trình triển khai thực hiện, hoàn thiện hồ sơ thủ tục để giải ngân theo quy định¹⁰.

- Chi đảm bảo xã hội đạt 532.755 triệu đồng, bằng 56% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 59% so với cùng kỳ; kịp thời đảm bảo kinh phí hỗ trợ, đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng, thực hiện các chính sách an sinh, xã hội, bảo trợ xã hội trên địa bàn.

- Chi sự nghiệp kinh tế đạt 499.106 triệu đồng, bằng 23% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 45% so với cùng kỳ; chi sự nghiệp kinh tế chưa đạt dự toán giao cơ bản là do một số nhiệm vụ (các đề án, cơ chế chính sách của tỉnh¹¹) chưa được triển khai kịp thời, một số sự nghiệp mang tính chất đầu tư được bố trí trong dự toán

⁷ Như: Chính sách đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 92/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; chính sách hỗ trợ đối với lưu học sinh Lào thuộc diện chỉ tiêu hỗ trợ theo Nghị quyết 118/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh.

⁸ Như: Chính sách đối với GDMN, GDPT, GDTX và nội dung, mức chi thực hiện Đề án... theo Nghị quyết 92/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh.

⁹ Chính sách hỗ trợ mua thẻ BHYT, BHTN cho các đối tượng...

¹⁰ Đề án phát triển kỹ thuật cao, chuyên sâu tại BVĐK tỉnh; Chính sách đối với lĩnh vực y tế công lập; Chính sách Dân số - Kế hoạch hóa gia đình...

¹¹ Chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới theo Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh; chính sách hỗ trợ tạo nguồn lực xây dựng thành công tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới theo Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh; chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp theo Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh; chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển container và đối tượng có hàng hóa vận chuyển bằng container qua cảng Vũng Áng theo Nghị quyết số 276/2021/NQ-HĐND ngày 28/4/2021, Nghị quyết 19/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh;...

nhưng khi hạch toán vào chi đầu tư phát triển nên ảnh hưởng tỷ lệ giải ngân so với dự toán được giao; một số nhiệm vụ được thực hiện trên cơ sở tiến độ thu và nguồn tiết kiệm chi để đảm bảo nguồn kinh phí triển khai thực hiện.

- Đối với các lĩnh vực chi sự nghiệp văn hoá thể thao du lịch; chi bảo vệ môi trường và các lĩnh vực khác cơ bản thực hiện theo dự toán.

(Chi tiết có phụ biểu 02 kèm theo).

2. Chi thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia:

Trong 6 tháng đầu năm 2025 các đơn vị, địa phương đã giải ngân 180.562 triệu đồng, đạt 28,53% kế hoạch (*Vốn đầu tư phát triển 161.402 triệu đồng, đạt 36,62% kế hoạch; Vốn sự nghiệp 19.250 triệu đồng, đạt 10,01% kế hoạch*); trong đó:

a. Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 166.677 triệu đồng, đạt 32,86% kế hoạch (*vốn đầu tư phát triển 152.518 triệu đồng, đạt 36,69% kế hoạch; vốn sự nghiệp 14.158 triệu đồng, đạt 15,46% kế hoạch*), gồm:

- Nguồn vốn ngân sách Trung ương: 127.128 triệu đồng, đạt 29,04% kế hoạch (*vốn đầu tư phát triển 112.970 triệu đồng, đạt 32,63% kế hoạch; vốn sự nghiệp 14.158 triệu đồng, đạt 15,46% kế hoạch*).

- Ngân sách tỉnh: 39.548 triệu đồng, đạt 56,93% kế hoạch (*vốn đầu tư phát triển*).

b. Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 11.394 triệu đồng, đạt 10,33% kế hoạch (*vốn đầu tư phát triển 6.302 triệu đồng, đạt 47,37% kế hoạch; vốn sự nghiệp 5.092 triệu đồng, đạt 5,26% kế hoạch*); bao gồm: Nguồn vốn ngân sách Trung ương: 11.075 triệu đồng, đạt 11,51% kế hoạch (*vốn đầu tư phát triển 6.302 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch; vốn sự nghiệp 4.774 triệu đồng, đạt 5,31% kế hoạch*); ngân sách tỉnh 318 triệu đồng, đạt 2,38% kế hoạch (*vốn sự nghiệp 318 triệu đồng, đạt 4,68% kế hoạch; vốn đầu tư phát triển chưa giải ngân*).

c. Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (*ngân sách Trung ương*): 2.582 triệu đồng, đạt 16,7% kế hoạch (*vốn đầu tư phát triển 2.582 triệu đồng, đạt 21,97% kế hoạch; vốn sự nghiệp chưa phân bổ*).

(Chi tiết theo Phụ biểu số 04 đính kèm)

3. Đối với các đề án, cơ chế, chính sách của tỉnh:

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đang triển khai 43 đề án, chính sách do HĐND tỉnh ban hành; 6 tháng đầu năm 2025, tổng kinh phí đã phân bổ 1.090/1.626 tỷ đồng đạt 67% dự toán được giao; số kinh phí đã giải ngân 578/1.090 tỷ đồng, đạt 53% kinh phí đã phân bổ. Tỷ lệ giải ngân các cơ chế, chính sách đạt thấp do một số chính sách có dự toán kinh phí lớn nhưng được hỗ trợ sau khi đối tượng đáp ứng đủ điều kiện, hồ sơ và được cấp có thẩm quyền nghiệm thu như: Chính sách nông thôn mới (Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND) giải ngân 55 tỷ đồng, bằng 93% kinh phí đã phân bổ và bằng 21% dự toán; chính sách nông nghiệp, nông thôn (Nghị quyết số

51/2021/NQ-HĐND) giải ngân 22 tỷ đồng, bằng 93% kinh phí đã phân bổ và bằng 21% dự toán. Đồng thời, thời gian các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung quyết liệt thực hiện tinh gọn, sắp xếp tổ chức bộ máy, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp nên một số chính sách đang tạm dừng thực hiện (như: Đề án chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/2/2022 của UBND tỉnh; Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh); một số chính sách không có hoặc rất ít đối tượng hấp thu (như: Chính sách khuyến khích, hỗ trợ, ưu đãi hành khách đi lại bằng xe buýt và đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe buýt theo Nghị quyết số 53/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh; chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp theo Nghị quyết 96/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh; một số chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics và xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2024-2025 theo Nghị quyết số 113/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023)

(Chi tiết có phụ biểu 04 kèm theo)

4. Chi trả nợ vay đến hạn:

Chi trả nợ gốc và lãi 6 tháng đầu năm đạt 30.400 triệu đồng, bằng 100% dự toán HĐND tỉnh giao.

Ngân sách địa phương đang có dư nợ vay đối với 12 dự án, trong đó có 08 dự án đã kết thúc giải ngân, đang trả nợ và 04 dự án đang triển khai (dự kiến kết thúc giải ngân năm 2025) với tổng dư nợ đến ngày 01/01/2025 (quy đổi VNĐ theo tỷ giá hạch toán tháng 01/2025) là 941.688 triệu đồng; vay trong 6 tháng đầu năm là 46.405 triệu đồng, trả nợ gốc 6 tháng đầu năm là 30.076 triệu đồng, dư nợ đến hết 30/6/2025 là 958.017 triệu đồng, bằng 58% dư nợ vay tối đa ngân sách tỉnh năm 2025. Vốn vay được sử dụng đúng mục đích, phát huy hiệu quả đầu tư.

5. Bố trí và sử dụng dự phòng ngân sách nhà nước:

Dự toán giao đầu năm 410.132 triệu đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm đạt 164.887 triệu đồng¹², bằng 40% dự toán tỉnh giao; chủ yếu xử lý các nhiệm vụ đột xuất như: Chi các nhiệm vụ phát sinh liên quan đến an ninh, quốc phòng, phòng chống dịch bệnh và các nhiệm vụ đột xuất khác theo quy định.

(Chi tiết có phụ biểu 05 kèm theo)

6. Đối với các nội dung, nhiệm vụ đã được bố trí kinh phí trong dự toán và các nhiệm vụ chi chuyển nguồn sang năm 2025 thực hiện:

Các nhiệm vụ trên đã được UBND tỉnh chỉ đạo, các sở, ngành đơn vị, địa phương tập trung triển khai thực hiện; một số nhiệm vụ đã được triển khai từ đầu năm như: mua sắm, cải tạo, sửa chữa theo Nghị quyết số 135/2024/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 của HĐND tỉnh. Kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ, đường thủy nội địa địa phương; kinh phí thực hiện theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày

¹² Gồm: dự phòng ngân sách tỉnh 82.830 triệu đồng, đạt 37,8% dự toán tỉnh giao; dự phòng ngân sách cấp huyện 74.347 triệu đồng, đạt 48,9% dự toán tỉnh giao; dự phòng ngân sách cấp xã 7.711 triệu đồng, đạt 19,7% dự toán tỉnh giao.

31/12/2024 và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ là 990.999 triệu đồng cho 989 đối tượng¹³; các chế độ, chính sách, nhiệm vụ đột xuất... do các cấp địa phương đảm bảo; hỗ trợ một số địa phương xây dựng huyện NTM nâng cao, kiểu mẫu (huyện Can Lộc 15.000 triệu đồng, huyện Nghi Xuân 5.000 triệu đồng, huyện Đức Thọ 12.500 triệu đồng); thưởng các huyện đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao năm 2024 theo Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND (huyện Hương Khê 10.000 triệu đồng, huyện Đức Thọ 7.000 triệu đồng). Tuy vậy, một số nhiệm vụ hiện nay các sở, ngành, đơn vị, địa phương đang rà soát, hoàn thiện, kịp thời tham mưu UBND tỉnh xem xét để triển khai theo quy định.

IV. Quỹ dự trữ tài chính địa phương:

Số dư đầu năm 2025: 388.912 triệu đồng; số bổ sung trong 6 tháng đầu năm là 954 triệu đồng¹⁴; chi từ Quỹ dự trữ tài chính 6 tháng đầu năm, số tiền 0 đồng; số dư 6 tháng đầu năm 2025 là 389.866 triệu đồng. Hiện nay, Quỹ dự trữ tài chính địa phương đã được quản lý và sử dụng theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

V. Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách:

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 16 Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách¹⁵ (gọi tắt là Quỹ). Các Quỹ được thành lập, hoạt động trên cơ sở các văn bản pháp lý quy định của Luật, Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định Ủy ban nhân dân tỉnh. Thực hiện tinh gọn, sắp xếp tổ chức bộ máy, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, hệ thống các văn bản pháp lý quy định của một số Quỹ đã được cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung và thay thế; hiện nay các Quỹ đã rà soát, hoàn thiện lại các quy chế hoạt động, đồng thời soát xét các nhiệm vụ gắn với việc xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trình cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và theo đúng quy định; do vậy, việc quản lý, sử dụng nguồn vốn của các Quỹ được thực hiện đảm bảo quy định, giúp phát huy hiệu quả nguồn vốn do NSNN cấp và các nguồn vốn khác để thực hiện các mục tiêu của các Quỹ gắn với việc phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NSNN:

I. Kết quả đạt được:

1. Ngay sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết: số 207/NQ-HĐND ngày 13/12/2024; số 227/NQ-HĐND ngày 23/01/2025; số 245/NQ-HĐND ngày

¹³ Trong đó: Kinh phí đã chi trả cho các đối tượng theo quyết định cấp kinh phí của cơ quan có thẩm quyền là 270.345 triệu đồng.

¹⁴ thu từ lãi tiền gửi tại KBNN.

¹⁵ Gồm: Quỹ Đầu tư Phát triển, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, Quỹ Bảo vệ môi trường, Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho DNNVV, Quỹ Phát triển đất, Quỹ Phát triển Khoa học công nghệ, Quỹ Phát triển phụ nữ, Quỹ Hỗ trợ nông dân, Quỹ Bảo trợ trẻ em, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ phòng chống thiên tai, Quỹ cứu trợ, Quỹ Phát triển Hợp tác xã, Quỹ vì người nghèo, Quỹ Nạn nhân CĐDC/Dioxin, Quỹ Khuyến học.

18/4/2025 về phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025, UBND tỉnh đã có các quyết định phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị, địa phương để kịp thời triển khai thực hiện; đảm bảo nguồn tiền lương, chi hoạt động, nguồn vốn đầu tư công, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, các cơ chế chính sách của tỉnh và các nhiệm vụ chi trên các lĩnh vực trong những tháng đầu năm.

2. Hầu hết các huyện, thành phố, thị xã giao dự toán thu tăng thêm đã tăng thêm nguồn kinh phí để bố trí dự toán chi tăng thêm tương ứng; phân bổ dự toán chi thường xuyên (cấp huyện, cấp xã) theo từng lĩnh vực cơ bản đảm bảo không thấp hơn dự toán tỉnh giao.

3. Nhìn chung thu ngân sách trên địa bàn 6 tháng đầu năm cơ bản đạt tiến độ theo dự toán giao, trong đó thu nội địa gần đạt dự toán tỉnh giao thu cả năm; thu ngân sách địa phương hưởng đạt 7.167.949 triệu đồng, bằng 88% dự toán giao, trong đó ngân sách tỉnh hưởng đạt 4.046.490 triệu đồng, bằng 74% dự toán giao; đảm bảo nguồn thu để thực hiện các nhiệm vụ trong dự toán chi ngân sách đầu năm.

Đối với thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu chưa đạt tiến độ dự toán giao, nguyên nhân: số thu này vẫn phụ thuộc vào hoạt động xuất nhập khẩu và số nộp NSNN của Công ty TNHH gang thép hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh; Công ty đang gặp nhiều khó khăn trong hoạt động xuất nhập khẩu, tìm kiếm thị trường tiêu thụ Thép thành phẩm (Thép xuất khẩu Kim ngạch giảm 80% so với cùng kỳ năm 2024; phôi thép xuất khẩu giảm 10,4% so với cùng kỳ năm 2024). Do vậy Công ty đã giảm nhập khẩu nguyên vật liệu để phục vụ sản xuất; các mặt hàng của Công ty có Kim ngạch và số nộp NSNN lớn đều giảm mạnh như: Than (giảm 32,2%), quặng (giảm 15,4%), phế liệu (giảm 22,6%)... Ngoài ra các Dự án lớn trên địa bàn đã hoàn thành xây dựng nhà máy như: Công ty Nhiệt điện Vũng Áng II, Công ty TNHH giải pháp năng lượng cao V-G,... nên số thuế thu được từ nhập khẩu máy móc, thiết bị tạo tài sản cố định giảm mạnh, hiện nay các Nhà máy nhập khẩu máy móc, thiết bị về chủ yếu để sửa chữa, thay thế (Kim ngạch từ Hệ thống, máy móc, thiết bị giảm 62,1% so với cùng kỳ năm 2024).

4. Thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, sát với tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước; đáp ứng đủ nguồn kinh phí cho các hoạt động hành chính, sự nghiệp các cấp, các ngành; đảm bảo bố trí đủ kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách đã ban hành và thực nhiệm vụ phòng dịch bệnh, đảm bảo an ninh quốc phòng; bố trí kịp thời nguồn vốn cho đầu tư phát triển; chủ động rà soát, sắp xếp, lùi thời gian các nhiệm vụ chi chưa thật sự cần thiết để ưu tiên dành nguồn kinh phí tiết kiệm bố trí cho các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, cấp bách gắn với việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Đối với kế hoạch đầu tư công:

- UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành đôn đốc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2025¹⁶ và thành lập 03 Tổ công tác thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công do các đồng chí lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh làm Tổ trưởng¹⁷.

- Trong 6 tháng đầu năm, UBND tỉnh đã trình cấp có thẩm quyền bổ sung 2.1920.093 triệu đồng¹⁸ từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh vào kế hoạch đầu tư công năm 2025 để bổ sung cho các nhiệm vụ, dự án; đồng thời hỗ trợ có mục tiêu 36.100 triệu đồng¹⁹ cho TP Hà Tĩnh, huyện Can Lộc để triển khai 02 dự án tỉnh giao địa phương quyết định đầu tư theo thẩm quyền.

6. Một số đề án, chính sách đã phát huy hiệu quả, có tỷ lệ phân bổ, giải ngân nguồn vốn năm 2025 cao như: Cơ chế, chính sách hỗ trợ 3 đô thị; Chế độ, chính sách và các điều kiện phục vụ hoạt động của HĐND các cấp; Chính sách quy định chế độ đặc thù đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách công nghệ thông tin; Đề án bảo đảm an ninh nông thôn, đô thị phục vụ phát triển kinh tế xã hội tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2026 theo Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh; Đề án nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2026 theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh...

II. Hạn chế, khó khăn:

1. Dự toán chi một số nhiệm vụ gắn với các mục tiêu của tỉnh chưa được phân bổ chi tiết ngay những tháng đầu năm do chưa xác định được đơn vị, nội dung chi cụ thể hoặc một số nội dung chi chỉ được thực hiện khi các đơn vị, địa phương đáp ứng đủ điều kiện, hồ sơ theo quy định và phải báo cáo cấp có thẩm quyền thống nhất trước khi thực hiện (như: cơ chế, chính sách; mua sắm, sửa chữa...).

2. Mặc dù công tác thu ngân sách đã được các cấp, các ngành và địa phương tập trung thực hiện ngay từ đầu năm, số thu ngân sách 6 tháng đầu năm đạt khá, trong đó có nhiều khoản tăng cao so với cùng kỳ (như: Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng 258%; tiền sử dụng đất tăng 94%; thuế thu nhập cá nhân tăng 57%; lệ phí trước bạ tăng 57%; thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý tăng 38%;...). Tuy vậy, có những khoản thu lớn trong dự toán nhưng tỷ lệ thu chưa đạt kỳ vọng và thấp hơn so với cùng kỳ như: thu xuất nhập khẩu 40% dự toán; Thuế bảo vệ môi trường 40% dự toán; Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý 45% dự toán. Nhiệm vụ

¹⁶ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công điện số: 05/CĐ-UBND ngày 04/3/2025, 10/CĐ-UBND ngày 28/5/2025 và các Văn bản: số 1293/UBND-TH₂ ngày 10/3/2025, số 1287/UBND-TH₁ ngày 10/3/2025, số 1326/UBND-TH₁ ngày 11/3/2025, số 1359/UBND-TH₂ ngày 13/3/2025, số 1409/UBND-TH₂ ngày 14/3/2025, số 2390/UBND-TH₂, 2391/UBND-TH₂ ngày 22/4/2025, 3027/UBND-TH₂ ngày 14/5/2025...

¹⁷ Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công tại một số địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh năm 2025.

¹⁸ Nghị quyết số 241/NQ-HĐND ngày 18/4/2025 của HĐND tỉnh, Quyết định số 917/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh.

¹⁹ Nghị quyết số 241/NQ-HĐND ngày 18/4/2025 của HĐND tỉnh, Quyết định số 918/QĐ-UBND, 919/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh.

thu ngân sách 6 tháng cuối năm còn lớn, đòi hỏi sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là ngành thuế, hải quan và chính quyền các xã, phường.

3. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của tỉnh 06 tháng đầu năm cao hơn cùng kỳ năm trước (năm trước đạt 41,6% KHV giao) và cao hơn tỷ lệ giải ngân chung cả nước²⁰; tuy nhiên, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công 06 tháng đầu năm vẫn còn chậm so với kế hoạch vốn được giao, đặc biệt nhóm nguồn vốn ngân sách Trung ương (giải ngân đạt 22,2% KHV giao), vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh quản lý (giải ngân đạt 32,6% KHV giao).

Nguyên nhân chủ yếu vướng mắc về thủ tục pháp lý, GPMB, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, vướng mắc khâu tổ chức triển khai thực hiện dự án như: Các dự án chuyển tiếp bố trí kế hoạch vốn năm 2025 chủ yếu mới được khởi công vào cuối năm 2024, hiện đang tập trung thi công hoàn trả khối lượng tạm ứng kế hoạch vốn năm trước; Một số chương trình, dự án chưa hoàn thiện đủ các thủ tục đầu tư để giao vốn theo quy định; Các dự án khởi công mới đang hoàn thiện các bước phê duyệt thiết kế BVTC, phê duyệt kế hoạch lựa chọn và tổ chức đấu thầu; Các dự án ODA ngoài việc thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật trong nước, còn phải hoàn thiện thêm các hồ sơ, thủ tục đầu tư, rút vốn, giải ngân, ... theo các cam kết với nhà tài trợ.

4. Tiến độ giải ngân vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia thấp hơn so với cùng kỳ nhưng chưa đáp ứng yêu cầu đề ra, cụ thể:

- Đối với Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội dân tộc thiểu số và miền núi: Vốn sự nghiệp năm 2024 giải ngân đạt 61,58%, còn khá chậm, do khó khăn trong việc lựa chọn đối tượng thụ hưởng và định mức hỗ trợ của Trung ương thấp hơn so kinh phí thực hiện (chỉ hỗ trợ đạt mức 60%). Năm 2025, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh phương án phân bổ vốn để triển khai thực hiện theo quy định. Tuy nhiên, Ban Kinh tế Ngân sách - HĐND tỉnh đã có Văn bản số 255/HĐND-KTNS ngày 18/6/2025 yêu cầu xem xét việc điều chỉnh, sửa đổi thẩm quyền phân cấp quy định tại Nghị quyết số 137/2024/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh trước khi trình phương án phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Đối với Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Vốn sự nghiệp năm 2024 giải ngân đạt 55,32%; nguyên nhân: (i) trên địa bàn tỉnh có hơn 69% hộ nghèo không có khả năng lao động, hơn 38% hộ cận nghèo không có khả năng lao động, nên quy mô đối tượng tham gia các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình hạn chế; (ii) Ngày 24/2/2025 Trung ương mới ban hành văn bản quy định khái niệm: “người lao động có thu nhập thấp”, ảnh hưởng đến tiến độ của Dự án 4 phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững.

- Đối với Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

²⁰ 06 tháng đầu năm 2025 cả nước giải ngân đạt 32,06% kế hoạch (Theo Thông báo số 338/TB-VPVP ngày 01/7/2025 của Văn phòng Chính phủ)

+) Đối với vốn sự nghiệp: Tại khoản 12 Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính, quy định: *“Chi hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện dự án, kế hoạch, phương án, mô hình đối với Chương trình MTQG nông thôn mới: Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương tối đa không quá 70% kinh phí đối với các huyện miền núi, không quá 50% kinh phí thực hiện đối với các huyện còn lại”*; dẫn đến khó khăn trong việc lựa chọn đối tượng tham gia (do phải đối ứng 30-50% nguồn vốn), từ đó, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện và giải ngân nguồn vốn sự nghiệp trên địa bàn tỉnh.

+) Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế vùng khó khăn (vốn nước ngoài 66,046 tỷ đồng) thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng, cung cấp trang thiết bị cho các trạm y tế xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Giai đoạn 1: Dự án được phê duyệt báo cáo NCKT tại Quyết định số 1395/QĐ-UBND ngày 06/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh, với TMĐT là 153.174 triệu đồng, trong đó: Vốn ODA là 123.513 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh 29.661 triệu đồng; gồm 33/48 công trình (do 15 công trình thuộc địa bàn các xã thuộc đối tượng sáp nhập giai đoạn 2026-2030 nên chưa xem xét đầu tư). Khối lượng hoàn thành đến nay ước đạt 130.765 triệu đồng.

Danh mục các trạm y tế còn lại (giai đoạn 2) đã được chủ đầu tư hoàn thiện trình Sở Xây dựng thẩm định điều chỉnh bổ sung dự án. Tuy nhiên do thực hiện các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư: số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nên hiện việc điều chỉnh bổ sung dự án đang tạm dừng.

5. Việc thực hiện một số đề án, chính sách chưa đảm bảo tiến độ yêu cầu, trong đó: một số chính sách cần thời gian thực hiện, thường được hoàn thành, nghiệm thu, phê duyệt, hỗ trợ và giải ngân vào thời điểm cuối năm (như: chính sách nông nghiệp, nông thôn, nông thôn mới,...); một số chính sách chưa có đối tượng hấp thụ hoặc đối tượng hấp thụ rất ít (Chính sách khuyến khích, hỗ trợ, ưu đãi hành khách đi lại bằng xe buýt và đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe buýt; Chính sách phát triển hợp tác xã; Chính sách hỗ trợ vận chuyển bằng Container qua cảng Vũng Áng). Hiện nay cả hệ thống chính trị đang tập trung quyết liệt thực hiện tinh gọn, sắp xếp tổ chức bộ máy, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; do vậy, các cấp, các ngành và địa phương đang soát xét, xác định các nhiệm vụ do cấp huyện triển khai để trình cấp có thẩm quyền xem xét điều chuyển về các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh hoặc cấp xã tiếp nhận để tiếp tục triển khai thực hiện theo quy định, đồng thời phân đầu đảm bảo các mục tiêu theo các đề án, chính sách của tỉnh quy định.

6. Một số dự án đã có phương án bổ sung nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi trong năm 2025, tuy vậy đến nay chưa hoàn thiện các thủ tục (phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án...) để làm cơ sở bố trí vốn (tổng số vốn đã có

phương án nhưng chưa đủ điều kiện bố trí vốn là 305 tỷ đồng); một số dự án²¹ đề xuất và đã được bố trí vốn nhưng do vướng mắc GPMB nên các Chủ đầu tư đề nghị điều chuyển vốn cho dự án khác...

C. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025:

I. Mục tiêu:

Để vận hành mô hình tổ chức CQĐP 02 cấp được thông suốt, hiệu quả và đảm bảo phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; trong điều kiện nguồn thu thực tế còn hạn hẹp, cần phải tập trung lãnh đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt các giải pháp thu, quản lý nguồn thu theo phân cấp, đảm bảo tiến độ; phấn đấu hoàn thành vượt mức nhiệm vụ thu ngân sách năm 2025, đảm bảo cân đối ngân sách thực hiện các nhiệm vụ chi theo dự toán, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu đề ra.

II. Nhiệm vụ, giải pháp:

1. Về thu ngân sách:

Để phấn đấu hoàn thành và vượt chỉ tiêu thu ngân sách năm 2025, cả hệ thống chính trị, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp phải tiếp tục quyết tâm, nỗ lực lớn, tập trung phục hồi sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế; các cấp, các ngành và địa phương phải tập trung, tăng cường phối hợp, triển khai có hiệu quả một số giải pháp sau:

- Theo dõi, đánh giá tiến độ các nguồn thu so với dự toán được giao, phân tích làm rõ nguyên nhân từng sắc thuế đạt thấp để có biện pháp khắc phục và chỉ đạo thu có hiệu quả; phân tích đánh giá mức huy động phát sinh về thuế tất cả các lĩnh vực để chấn chỉnh công tác quản lý các địa bàn còn yếu và có biểu hiện thất thu.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương để quản lý thu tốt hơn đối với các nguồn thu theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Tích cực thực hiện cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa ngành Thuế, Hải quan; tiếp tục làm tốt khai thuế qua mạng, nộp thuế điện tử, giảm thiểu thủ tục, thời gian cho doanh nghiệp, người nộp thuế; thực hiện các nội dung chuyển đổi số theo lộ trình.

- Tăng cường kiểm tra, quản lý đối tượng nộp thuế, giám sát chặt chẽ kê khai thuế theo quy định; triển khai quyết liệt và đồng bộ các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế, cưỡng chế nợ thuế theo đúng thủ tục, trình tự quy định của pháp luật; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra các tổ chức, cá nhân, chống thất thu, chống chuyển giá.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin, hướng dẫn các chính sách pháp luật thuế đến người nộp thuế. Kịp thời giải đáp, hỗ trợ

²¹ Dự án Hệ thống tiêu thoát lũ, chống ngập úng khu vực Trung tâm hành chính huyện Kỳ Anh và vùng phụ cận (96 tỷ đồng); Dự án Hệ thống tiêu úng các xã trọng điểm sản xuất nông nghiệp huyện Đức Thọ, huyện Can Lộc và thị xã Hồng Lĩnh (23 tỷ đồng); Dự án Xây dựng đường Hàm Nghi kéo dài (49,107 tỷ đồng)...

giải quyết các phản ánh kiến nghị, khó khăn, vướng mắc về chính sách, về quy trình, thủ tục hành chính.

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động xuất nhập khẩu; tích cực đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện thủ tục hải quan, quản lý thuế, kiểm tra sau thông quan, thanh tra chuyên ngành, kiểm tra nội bộ. Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình nộp thuế điện tử doanh nghiệp theo lộ trình của cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp nuôi dưỡng, phát triển bền vững nguồn thu thông qua các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh, cải cách mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tăng cường đẩy mạnh thu hút đầu tư trên địa bàn.

2. Về chi ngân sách:

Mô hình chính quyền địa phương 02 cấp được vận hành chính thức từ ngày 01/7/2025; các cấp, các ngành cần đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ chi trong dự toán năm 2025, đặc biệt các chính sách an sinh xã hội, giải ngân nguồn vốn đầu tư công, thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia, các cơ chế - chính sách tỉnh...; trong đó các cấp, các ngành và địa phương cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau:

- Kịp thời phân bổ chi tiết các khoản kinh phí chưa được phân bổ, hoàn thiện hồ sơ thủ tục để đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn kinh phí đã phân bổ, đặc biệt là các nhiệm vụ liên quan đến các cơ chế, chính sách chưa phân bổ hoặc có tỷ lệ giải ngân thấp, các nhiệm vụ khác như: tăng cường cơ sở vật chất y tế, giáo dục; mua sắm, cải tạo, sửa chữa tài sản công;....

- Tiếp tục chỉ đạo quản lý, điều hành chi ngân sách đảm bảo trong phạm vi dự toán giao, chặt chẽ, đúng chế độ quy định; đảm bảo nguồn lực cho bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp vận hành thông suốt, hiệu quả và bổ sung nguồn lực cho cấp xã để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của cấp huyện chuyển về theo đúng quy định; chủ động điều hành ngân sách phù hợp với tiến độ thu ngân sách; ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2021-2025; đáp ứng đủ nguồn kinh phí cho các hoạt động hành chính, sự nghiệp các cấp, các ngành, nhất là nguồn kinh phí tổ chức Đại hội Đảng bộ tỉnh; các chế độ an sinh xã hội, chính sách phát triển; chủ động các nhiệm vụ nhằm phòng chống dịch, thiên tai, mưa lũ; đảm bảo an ninh quốc phòng và các nhiệm vụ đột xuất cấp thiết. Chủ động rà soát, sắp xếp để cắt giảm tối đa hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thật sự cần thiết, tiết kiệm triệt để các khoản chi ngân sách để dành nguồn thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh.

- Kịp thời, đảm bảo đủ nguồn để giải ngân các dự án đầu tư; ưu tiên bổ sung nguồn vốn để đẩy nhanh tiến độ các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; dành nguồn thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đã ban hành, nhất là thực hiện cải cách tiền lương, các chế độ chính sách an sinh xã hội năm 2025, đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng thời gian theo quy định; nguồn lực thực hiện cải cách tiền lương.

- Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị, UBND cấp xã tập trung thực hiện, giải ngân các Chương trình mục tiêu quốc gia, cơ chế chính sách của tỉnh đã được bố trí kinh phí trong dự toán; tập trung vào các cơ chế chính sách thực hiện còn chậm trên một số lĩnh vực; thường xuyên tổng hợp, cập nhật tình hình thực hiện các đề án, cơ chế, chính sách năm 2025 để kịp thời có giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, đôn đốc giải ngân nguồn vốn đầu tư; tiếp tục thực hiện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục đầu tư công; hướng dẫn, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình xử lý chuyển tiếp các dự án khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; đôn đốc các đơn vị, địa phương đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh đảm bảo theo đúng quy định; có giải pháp điều chuyển kế hoạch vốn đối với các dự án chậm tiến độ.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, chấp hành dự toán ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước.

- Trên cơ sở hướng dẫn của Trung ương, triển khai lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028; xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 xin ý kiến Bộ, ngành Trung ương theo quy định để hoàn thiện, ban hành vào cuối năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Chánh, các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, TH₁.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Báu Hà